

Số: **960** /PC-VPĐK-ĐK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2023

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 50 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN CHUNG
1.1. Thông tin người sử dụng đất, mặt nước a) Tên người sử dụng đất, mặt nước: (theo danh sách đính kèm 50 hồ sơ) b) Địa chỉ liên lạc: 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM. c) Số điện thoại liên hệ: d) Mã số thuế (nếu có):
1.2. Đề nghị của người sử dụng đất, mặt nước: a) Giao đất:m ² b) Thuê đất:m ² - Thuê đất trả tiền hàng năm:..... m ² - Thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:m ² c) Thuê mặt nước:m ² d) Chuyển mục đích sử dụng đất:m ² đ) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: m ² . e) Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính: - Trong hạn mức:m ² - Ngoài hạn mức:m ² g) Đề nghị khác:
II. THÔNG TIN CHI TIẾT TRONG TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT.
2.1. Thông tin về đất a) Thửa đất số: 304; Tờ bản đồ số: 61 b) Địa chỉ tại: số 512 đường Nguyễn Xiển, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM (Khu A - Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện). c) Loại đường: đường Nguyễn Xiển (trộn đường); Vị trí thửa đất: Vị trí 1; d) Diện tích: 20.418m ² ; sử dụng chung: 20.418m ² ; sử dụng riêng: không m ² ; đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (chung cư); e) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo theo Quyết định số 5703/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2018, Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2019 và Quyết định số 5226/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

h) Hồ sơ pháp lý về đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79891 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác: Kèm danh sách 50 hồ sơ

- a) Loại nhà ở, công trình: cấp nhà ở, công trình; ;
- b) Diện tích xây dựng: ... m²
- c) Diện tích sàn xây dựng: m²
- d) Diện tích sở hữu chung: không m²; Diện tích sở hữu riêng: ... m²
- đ) Kết cấu: Tường gạch, khung cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT,
- e) Số tầng:
- + 26 tầng + 2 tầng hầm (Tòa S5.02);
 - + 35 tầng + 2 tầng hầm (Tòa S5.01 và Tòa S5.03);
- g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2020.
- h) Thời hạn sử dụng đến: -/-.

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79891 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

- Công văn số 7329/STNMT-QLĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 và Công văn số 8728/STNMT-QLĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021.

- Danh sách chi tiết 50 hồ sơ đề nghị cấp GCN.

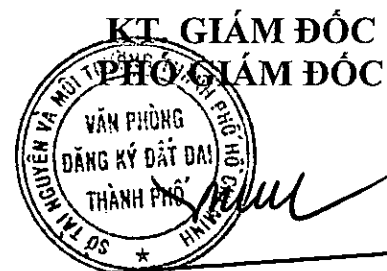
Ghi chú: Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh cung cấp thêm các chứng từ liên quan để Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức xác định nghĩa vụ tài chính cho các bên theo quy định.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận theo quy định. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Văn phòng Sở (để đăng tin);
- Công ty CP Phát triển Thành phố Xanh;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 2864-2919/2023. *ng*



Vũ Thị Thanh Tâm

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SÁCH 50 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG THẠNH MỸ, TP. THỦ ĐỨC

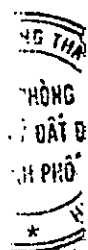
(Vinhomes Grand Park) - A7-S5)
(Đính kèm Phiếu chuyển số 960...../PC-VPĐK-ĐK ngày 11/11/2018 của Văn phòng ĐKĐĐT)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo CHDMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích thông thủy (m ²)	Loại tài sản
1	2864	Ông TÔ QUANG HUY Năm sinh: 1960; CCCD số: 034 060 005 492 Địa chỉ thường trú: số nhà 178 đường Trần Lưu, tổ dân phố 73, khu phố 5, phường An Phú, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ HOA Năm sinh: 1966; CCCD số: 034 166 003 925 Địa chỉ thường trú: số nhà 178 đường Trần Lưu, tổ dân phố 73, khu phố 5, phường An Phú, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.0101S02	1.02, Tầng 1, Tòa nhà S5.01	62.8	Căn thương mại dịch vụ
2	2865	Ông TÔ QUANG HUY Năm sinh: 1960; CCCD số: 034 060 005 492 Địa chỉ thường trú: số nhà 178 đường Trần Lưu, tổ dân phố 73, khu phố 5, phường An Phú, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ HOA Năm sinh: 1966; CCCD số: 034 166 003 925 Địa chỉ thường trú: số nhà 178 đường Trần Lưu, tổ dân phố 73, khu phố 5, phường An Phú, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.010223	2.23, Tầng 2, Tòa nhà S5.01	53.4	Căn hộ
3	2866	Ông NGUYỄN MANH HÙNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 038 082 010 387 Địa chỉ thường trú: L4-5.01 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà PHẠM THỊ TRÚC HẰNG Năm sinh: 1983; CCCD số: 051 183 000 441 Địa chỉ thường trú: L4-5.01 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S5.010708	7.08, Tầng 7, Tòa nhà S5.01	63.4	Căn hộ
4	2867	Ông LÊ CẢNH BẢO QUỐC Năm sinh: 1969; CCCD số: 056 069 000 403 Địa chỉ thường trú: L5-3 lô R13 Hưng Vương 2, phường Tân Phong, quận 7, Tp.HCM Bà LÊ THỊ THANH LIÊM Năm sinh: 1979; CCCD số: 068 179 001 179 Địa chỉ thường trú: 42/14 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp.HCM	S5.010821	8.21, Tầng 8, Tòa nhà S5.01	42.7	Căn hộ
5	2868	Ông VƯƠNG MINH HẢI Năm sinh: 1980; CCCD số: 033 080 001 808 Địa chỉ thường trú: căn hộ số 1228, tầng 12, tòa S5.01 khu dân cư và công viên Phước Thiện, số 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGHIÊM THỊ HOA Năm sinh: 1984; CCCD số: 038 184 014 556 Địa chỉ thường trú: căn hộ số 1228, tầng 12, tòa S5.01 khu dân cư và công viên Phước Thiện, số 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.011228	12.28, Tầng 12, Tòa nhà S5.01	54.0	Căn hộ
6	2869	Ông NGUYỄN NHẬT MINH Năm sinh: 1995; CCCD số: 066 095 013 802 Địa chỉ thường trú: thôn 2 - xã Cư Êbur, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Bà NGÔ HUYỀN TRANG Năm sinh: 1995; CCCD số: 066 195 025 259 Địa chỉ thường trú: thôn 2 - xã Cư Êbur, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	S5.011314	13.14, Tầng 13, Tòa nhà S5.01	47.6	Căn hộ
7	2870	Ông ĐỖ TRỌNG AN Năm sinh: 1987; CCCD số: 077 087 001 217 Địa chỉ thường trú: số nhà 23X10, khu phố Long Phương, TT. Long Điền, Long Điền, Bà Rịa - Vũng Tàu Bà NGUYỄN THỊ THANH TRANG Năm sinh: 1986; CCCD số: 060 186 003 449 Địa chỉ thường trú: 4/9 khu phố Đông Tân, Dĩ An, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương	S5.011927	19.27, Tầng 19, Tòa nhà S5.01	74.7	Căn hộ



STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS	Diện tích (m ²)	Loại tài sản
8	2871	Ông NGUYỄN NGỌC LONG Năm sinh: 1977; CCCD số: 035 077 006 915 Địa chỉ thường trú: 177/6 Linh Trung, phường Linh Trung, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà PHẠM THỊ NGỌC ANH Năm sinh: 1977; CCCD số: 036 177 018 824 Địa chỉ thường trú: 177/6 Linh Trung, khu phố 1, phường Linh Trung, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.012016	20.16, Tầng 20, Tòa nhà S5.01	53.6	Căn hộ
9	2872	Ông NGUYỄN XUÂN THỊNH Năm sinh: 1967; CCCD số: 031 067 004 959 Địa chỉ thường trú: 15B/8 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, Tp.HCM Bà LÊ THỊ KIM NGÂN Năm sinh: 1971; CCCD số: 031 171 015 242 Địa chỉ thường trú: 15B/8 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, Tp.HCM	S5.012221	22.21, Tầng 22, Tòa nhà S5.01	42.6	Căn hộ
10	2873	Ông TRƯƠNG ANH TUẤN Năm sinh: 1985; CCCD số: 079 085 019 671 Địa chỉ thường trú: 5 Nguyễn Bá Tông, Tân Thành, quận Tân Phú, Tp.HCM Bà HỒ THỊ MỸ LINH Năm sinh: 1989; CCCD số: 068 189 012 987 Địa chỉ thường trú: 5 Nguyễn Bá Tông, Tân Thành, quận Tân Phú, Tp.HCM	S5.012418	24.18, Tầng 24, Tòa nhà S5.01	42.7	Căn hộ
11	2874	Ông HUỖNH TUẤN KIẾT Năm sinh: 1988; CCCD số: 089 088 000 364 Địa chỉ thường trú: A2-8.05 cao ốc Xi Grand Court, 256-258 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, Tp.HCM Bà PHAN THỊ NGỌC LINH Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 188 006 221 Địa chỉ thường trú: A2-8.05 cao ốc Xi Grand Court, 256-258 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, Tp.HCM	S5.012420	24.20, Tầng 24, Tòa nhà S5.01	47.9	Căn hộ
12	2875	Bà VÕ NGỌC MỸ NGÂN Năm sinh: 1998; CCCD số: 079 198 018 399 Địa chỉ thường trú: 322/10/11 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, quận 3, Tp.HCM	S5.012502	25.02, Tầng 25, Tòa nhà S5.01	42.8	Căn hộ
13	2878	Ông LÊ VĂN BÌNH Năm sinh: 1987; CCCD số: 040 087 028 255 Địa chỉ thường trú: căn hộ số 2818, tầng 28, tòa S501, khu dân cư và công viên Phước Thiện, số 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà BẠCH THỊ CHÍN Năm sinh: 1991; CMND số: 186 738 668 Địa chỉ thường trú: căn hộ số 2818, tầng 28, tòa S501, khu dân cư và công viên Phước Thiện, số 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.012818	28.18, Tầng 28, Tòa nhà S5.01	42.6	Căn hộ
14	2879	Bà TRẦN THỊ DIỄM NGỌC Năm sinh: 1998; CCCD số: 051 198 000 473 Địa chỉ thường trú: phường Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	S5.012916	29.16, Tầng 29, Tòa nhà S5.01	53.6	Căn hộ
15	2880	Ông BÙI QUANG TRƯỜNG Năm sinh: 1983; CCCD số: 079 083 039 171 Địa chỉ thường trú: 62 đường số 8, tổ 40 phường 11, quận Gò Vấp, Tp.HCM Bà PHẠM THỊ THU TRANG Năm sinh: 1983; CCCD số: 083 183 005 637 Địa chỉ thường trú: 62 đường số 8, tổ 40 phường 11, quận Gò Vấp, Tp.HCM	S5.012930	29.30, Tầng 29, Tòa nhà S5.01	31.5	Căn hộ
16	2881	Ông NGUYỄN MINH TRUNG Năm sinh: 1977; CCCD số: 079 077 001 786 Địa chỉ thường trú: 3/6 Nguyễn Văn Thù, phường ĐaKao, quận 1, Tp.HCM Bà LÊ HUỖNH THÙY TRANG Năm sinh: 1978; CCCD số: 079 178 011 849 Địa chỉ thường trú: 59 Trần Quốc Tuấn, phường 1, quận Gò Vấp, Tp.HCM	S5.013022	30.22, Tầng 30, Tòa nhà S5.01	75.9	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS	Diện tích thông thủy (m ²)	Loại tài sản
17	2882	Ông NGUYỄN VĂN CÂN Năm sinh: 1983; CMND số: 025 672 534 Địa chỉ thường trú: S5.01.31.05 Vinhomes Grand Park, 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà BUI THỊ THANH QUYÊN Năm sinh: 1983; CCCD số: 066 183 000 302 Địa chỉ thường trú: S5.01.31.05 Vinhomes Grand Park, 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.013105	31.05, Tầng 31, Tòa nhà S5.01	54.5	Căn hộ
18	2883	Ông NGUYỄN ANH MINH Năm sinh: 1975; CCCD số: 079 075 008 908 Địa chỉ thường trú: 881/25 Cách Mạng Tháng 8, phường 07, quận Tân Bình, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG Năm sinh: 1977; CCCD số: 056 177 000 135 Địa chỉ thường trú: 881/25 Cách Mạng Tháng 8, phường 07, quận Tân Bình, Tp.HCM	S5.013217	32.17, Tầng 32, Tòa nhà S5.01	75.9	Căn hộ
19	2884	Ông NGUYỄN VĂN GIANG Năm sinh: 1969; CCCD số: 034 069 002 715 Địa chỉ thường trú: 883 Hậu Giang, phường 11, quận 6, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THANH HÀ Năm sinh: 1966; CCCD số: 079 166 004 583 Địa chỉ thường trú: 883 Hậu Giang, phường 11, quận 6, Tp.HCM	S5.013317	33.17, Tầng 33, Tòa nhà S5.01	75.8	Căn hộ
20	2885	Bà THÁI THỊ KIM PHƯỢNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 070 185 008 690 Địa chỉ thường trú: 3B, Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	S5.020607	6.07, Tầng 6, Tòa nhà S5.02	54.7	Căn hộ
21	2886	Ông LÊ VĂN THỊ Năm sinh: 1978; CCCD số: 051 078 000 599 Địa chỉ thường trú: 16/6 đường 160, Tầng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà PHAN THỊ THANH PHƯƠNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 046 185 000 181 Địa chỉ thường trú: 16/6 đường 160, Tầng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.020814	8.14, Tầng 8, Tòa nhà S5.02	63.0	Căn hộ
22	2887	Bà LÊ VIỆT HÀ Năm sinh: 1980; CCCD số: 086 180 011 558 Địa chỉ thường trú: số 61 nhóm 2, phường 8, Tp. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	S5.021106	11.06, Tầng 11, Tòa nhà S5.02	54.6	Căn hộ
23	2888	Bà HỒ THỊ DUNG Năm sinh: 1952; CCCD số: 079 152 000 757 Địa chỉ thường trú: 218/1 đường 17, phường 11, quận Gò Vấp, Tp.HCM	S5.021201	12.01, Tầng 12, Tòa nhà S5.02	27.9	Căn hộ
24	2889	Ông VŨ VĂN THỌ Năm sinh: 1990; CCCD số: 024 090 017 400 Địa chỉ thường trú: thôn Phúc Hoà, Đồng Cốc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang Bà NGUYỄN THỊ HIỀN Năm sinh: 1991; CCCD số: 027 191 011 978 Địa chỉ thường trú: số nhà 252/33A, đường Hiệp Thành 17, tổ dân phố 23G, khu phố 2, phường Hiệp Thành, quận 12, Tp.HCM	S5.021904	19.04, Tầng 19, Tòa nhà S5.02	63.0	Căn hộ
25	2890	Ông NGUYỄN MINH CHÍNH Năm sinh: 1973; CCCD số: 035 073 006 540 Địa chỉ thường trú: 7/24 đường 182, Tầng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà VŨ THỊ THU HIỀN Năm sinh: 1977; CCCD số: 027 177 767 987 Địa chỉ thường trú: 7/24 đường 182, Tầng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.021908	19.08, Tầng 19, Tòa nhà S5.02	30.4	Căn hộ
26	2891	Ông ĐỖ QUỐC HƯỚNG Năm sinh: 1983; CCCD số: 001 083 051 600 Địa chỉ thường trú: xóm Chùa, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Tp.Hà Nội Bà NGUYỄN THỊ THÚY LINH Năm sinh: 1991; CCCD số: 001 191 015 712 Địa chỉ thường trú: xóm Chùa, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Tp.Hà Nội	S5.022308	23.08, Tầng 23, Tòa nhà S5.02	30.4	Căn hộ



em

✓

STT	Biên bản	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS	Diện tích thông thủy (m ²)	Loại tài sản
27	2892	Ông LÊ QUANG ĐĂNG Năm sinh: 1965; CCCD số: 092 065 003 345 Địa chỉ thường trú: số 341/7 đường Bến Phú Lâm, phường 09, quận 6, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ KIM LOAN Năm sinh: 1965; CCCD số: 079 165 010 397 Địa chỉ thường trú: số 341/7 đường Bến Phú Lâm, phường 09, quận 6, Tp.HCM	S5.022519	25.19, Tầng 25, Tòa nhà S5.02	63.4	Căn hộ
28	2893	Ông THẦN TRỌNG ANH KHOA Năm sinh: 1984; CCCD số: 064 084 012 701 Địa chỉ thường trú: 160 Lê Duẩn, tổ 1, phường Plei Ngó, Trà Bá, Tp. PleiKu, tỉnh Gia Lai Bà ĐINH THỊ NGOC KHUÊ Năm sinh: 1987; CCCD số: 079 187 031 580 Địa chỉ thường trú: 312 lô E, cư xá Thanh Đa, tổ dân phố 37, khu phố 4, phường 27, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S5.030311	3.11, Tầng 3, Tòa nhà S5.03	62.8	Căn hộ
29	2896	Bà NGUYỄN THỊ BÓN Năm sinh: 1985; CCCD số: 024 185 008 034 Địa chỉ thường trú: căn hộ số 702 tầng 7 tòa S5.03 khu dân cư và công viên Phước Thiện, số 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.030702	7.02, Tầng 7, Tòa nhà S5.03	61.9	Căn hộ
30	2897	Ông TRẦN TIỀN CÔNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 036 082 049 989 Địa chỉ thường trú: 386 Phạm Ngọc Thạch, tổ 103, khu 7, phường Hiệp Thành, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương Bà NGUYỄN THỊ HƯƠNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 036 187 027 086 Địa chỉ thường trú: 386 Phạm Ngọc Thạch, tổ 103, khu 7, phường Hiệp Thành, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	S5.031016	10.16, Tầng 10, Tòa nhà S5.03	54.1	Căn hộ
31	2898	Ông ĐẶNG XUÂN KHOÁT Năm sinh: 1973; CCCD số: 040 073 001 767 Địa chỉ thường trú: khối 1, phường Lê Lợi, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An Bà TRẦN THỊ THU HƯƠNG Năm sinh: 1975; CCCD số: 042 175 001 076 Địa chỉ thường trú: khối 1, phường Lê Lợi, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An	S5.031203	12.03, Tầng 12, Tòa nhà S5.03	62.3	Căn hộ
32	2899	Ông LÃ THANH HÙNG Năm sinh: 1980; CCCD số: 077 080 001 446 Địa chỉ thường trú: căn hộ 34.02 tháp T3, khu căn hộ Riviera Point, khu phố 3, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG Năm sinh: 1981; CMND số: 025 221 252 Địa chỉ thường trú: căn hộ 34.02 tháp T3, khu căn hộ Riviera Point, khu phố 3, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM	S5.031513	15.13, Tầng 15, Tòa nhà S5.03	42.9	Căn hộ
33	2900	Ông NGUYỄN TẤN QUYÊN Năm sinh: 1980; CCCD số: 048 080 000 100 Địa chỉ thường trú: 12/4 đường 9, khu phố 2, phường Bình Thọ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.031520	15.20, Tầng 15, Tòa nhà S5.03	54.6	Căn hộ
34	2901	Ông ĐỖ NGỌC TUYẾN Năm sinh: 1980; CCCD số: 025 080 001 659 Địa chỉ thường trú: Quảng Phát, Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai Bà NGUYỄN THỊ KIM ANH Năm sinh: 1978; CCCD số: 075 178 001 145 Địa chỉ thường trú: Quảng Phát, Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	S5.031911	19.11, Tầng 19, Tòa nhà S5.03	63.5	Căn hộ
35	2902	Bà BUI NGOC LAN ANH Năm sinh: 1985; CCCD số: 082 185 019 203 Địa chỉ thường trú: 52 Bàu Cát 6, phường 14, quận Tân Bình, Tp.HCM	S5.031918	19.18, Tầng 19, Tòa nhà S5.03	63.3	Căn hộ
36	2903	Ông NGUYỄN VIỆT HOÀNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 075 090 019 541 Địa chỉ thường trú: tổ 5, khu phố 1, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương Bà NGUYỄN THỊ YẾN NHI Năm sinh: 1992; CCCD số: 045 192 009 080 Địa chỉ thường trú: 52 Đặng Dung, khu phố 2, phường 2, Tp. Đồng Hả, tỉnh Quảng Trị	S5.032009	20.09, Tầng 20, Tòa nhà S5.03	43.0	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS	Diện tích thống thủy (m ²)	Loại tài sản
37	2904	Ông TRẦN MINH PHÚC Năm sinh: 1982; CCCD số: 079 082 025 417 Địa chỉ thường trú: 118/112 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà ĐÀM LÊ MINH HỒNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 079 182 001 355 Địa chỉ thường trú: 118/112 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S5.032109	21.09, Tầng 21, Tòa nhà S5.03	43.0	Căn hộ
38	2905	Ông HÀ ANH KIẾT Năm sinh: 1979; CCCD số: 079 079 001 623 Địa chỉ thường trú: 36 Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ SAO LY Năm sinh: 1989; CCCD số: 079 189 028 132 Địa chỉ thường trú: 36 Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S5.032209	22.09, Tầng 22, Tòa nhà S5.03	43.0	Căn hộ
39	2906	Ông BUI XUÂN HẢI Năm sinh: 1987; CCCD số: 036 087 006 772 Địa chỉ thường trú: 79/70 Trần Văn Đang, phường 9, quận 3, Tp.HCM Bà TRẦN THỊ TÔ MÂY Năm sinh: 1990; CCCD số: 070 190 000 281 Địa chỉ thường trú: 79/70 Trần Văn Đang, phường 9, quận 3, Tp.HCM	S5.032314	23.14, Tầng 23, Tòa nhà S5.03	26.1	Căn hộ
40	2907	Ông HÀ ANH KIẾT Năm sinh: 1979; CCCD số: 079 079 001 623 Địa chỉ thường trú: 36 Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ SAO LY Năm sinh: 1989; CCCD số: 079 189 028 132 Địa chỉ thường trú: 36 Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S5.032405	24.05, Tầng 24, Tòa nhà S5.03	63.3	Căn hộ
41	2909	Ông HOÀNG ĐỨC LÂM Năm sinh: 1990; CCCD số: 058 090 000 173 Địa chỉ thường trú: S5.032415 Vinhomes Grand Park, số 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà HOÀNG NGUYỄN BẢO TRÂM Năm sinh: 1996; CMND số: 272 587 464 Địa chỉ thường trú: S5.032415 Vinhomes Grand Park, số 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.032415	24.15, Tầng 24, Tòa nhà S5.03	27.5	Căn hộ
42	2910	Ông NGUYỄN QUANG THOẠI Năm sinh: 1980; CCCD số: 079 080 028 888 Địa chỉ thường trú: 17 đường Núi Thành, tổ dân phố 25, khu phố 2, phường 13, quận Tân Bình, Tp.HCM Bà NGUYỄN MINH THƯ Năm sinh: 1980; CCCD số: 079 180 029 999 Địa chỉ thường trú: 17 đường Núi Thành, tổ dân phố 25, khu phố 2, phường 13, quận Tân Bình, Tp.HCM	S5.032605	26.05, Tầng 26, Tòa nhà S5.03	63.3	Căn hộ
43	2911	Ông TRIỆU GIA HẢO Năm sinh: 1988; CCCD số: 079 088 008 258 Địa chỉ thường trú: 137 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, Tp.HCM Bà TRẦN THỊ BÍCH TUYẾN Năm sinh: 1988; CCCD số: 075 188 004 850 Địa chỉ thường trú: 137 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, Tp.HCM	S5.032721	27.21, Tầng 27, Tòa nhà S5.03	63.2	Căn hộ
44	2912	Ông NGUYỄN THÀNH THÂN Năm sinh: 1976; CCCD số: 052 076 000 158 Địa chỉ thường trú: số 102 lô G chung cư Xóm Cãi, đường Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, Tp.HCM Bà NGUYỄN DƯƠNG DIỆU PHÚC Năm sinh: 1983; CCCD số: 052 183 000 568 Địa chỉ thường trú: số 102 lô G chung cư Xóm Cãi, đường Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, Tp.HCM	S5.033207	32.07, Tầng 32, Tòa nhà S5.03	54.6	Căn hộ

7/11

STT	Biên/nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS	Diện tích thông thủy (m ²)	Loại tài sản
45	2913	Ông KIM WOON YOUNG Năm sinh: 1991; Quốc tịch: Hàn Quốc Hộ chiếu số: M18436314; Ngày cấp: 10/05/2018; Nơi cấp: Hàn Quốc Bà CHÂU KIM PHỤNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 079 193 039 219 Địa chỉ thường trú: 39 Trương Văn Hải, tổ 3, khu phố 2, Tầng Nhọn Phú B, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.033217	32.17, Tầng 32, Tòa nhà S5.03	75.0	Căn hộ
46	2914	Bà LÊ NGUYỄN HIỀN TRINH Năm sinh: 1973; CCCD số: 056 173 000 055 Địa chỉ thường trú: 39 Trương Quốc Dung, phường 8, quận Phú Nhuận, Tp.HCM	S5.033301	33.01, Tầng 33, Tòa nhà S5.03	43.7	Căn hộ
47	2916	Ông NGUYỄN HỮU LINH Năm sinh: 1987; CCCD số: 066 087 018 687 Địa chỉ thường trú: CH 3421, tòa S5.03, khu dân cư và công viên Phước Thiện, 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà TRƯƠNG THỊ HỒNG THÁI Năm sinh: 1987; CMND số: 240 930 077 Địa chỉ thường trú: CH 3421, tòa S5.03, khu dân cư và công viên Phước Thiện, 512 Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S5.033421	34.21, Tầng 34, Tòa nhà S5.03	63.3	Căn hộ
48	2917	Ông NGUYỄN THIÊN HUY Năm sinh: 1985; CCCD số: 079 085 021 005 Địa chỉ thường trú: 61 Hoàng Văn Thụ, phường 15, quận Phú Nhuận, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ KIM THƯ Năm sinh: 1989; CCCD số: 052 189 003 910 Địa chỉ thường trú: 618/34 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, Bình Thạnh, Tp.HCM	S5.033505	35.05, Tầng 35, Tòa nhà S5.03	63.2	Căn hộ
49	2918	Ông VÕ VĂN LINH Năm sinh: 1976; CCCD số: 051 076 014 160 Địa chỉ thường trú: 06 Phan Huy Ích, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi Bà NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG Năm sinh: 1978; CCCD số: 051 178 012 312 Địa chỉ thường trú: 06 Phan Huy Ích, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	S5.033510	35.10, Tầng 35, Tòa nhà S5.03	63.6	Căn hộ
50	2919	Ông ĐÌNH QUỐC PHONG Năm sinh: 1985; CCCD số: 070 085 002 043 Địa chỉ thường trú: khu phố 7, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước Bà NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 070 185 002 353 Địa chỉ thường trú: khu phố 7, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	S5.033518	35.18, Tầng 35, Tòa nhà S5.03	63.3	Căn hộ

Số: **959** /PC-VPĐK-ĐK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **11** tháng **8** năm 2023

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
10 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN**

Kính gửi: Chi cục Thuế thành phố Thủ Đức

I. THÔNG TIN CHUNG:
1.1. Thông tin người sử dụng đất, mặt nước: (theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ) a) Tên người sử dụng đất, mặt nước: -/- b) Địa chỉ liên lạc: -/-
1.2. Đề nghị của người sử dụng đất, mặt nước: a) Giao đất:m ² ; b) Thuê đất:m ² . - Thuê đất trả tiền hàng năm:m ² ; - Thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:m ² ; c) Thuê mặt nước:m ² ; d) Chuyển mục đích sử dụng đất:m ² ; đ) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:m ² ; e) Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính: - Trong hạn mức:m ² ; - Ngoài hạn mức:m ² ; g) Đề nghị khác:
II. THÔNG TIN CHI TIẾT TRONG TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT:
2.1. Thông tin về đất: (theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ) a) Thửa đất số: -/- ; Tờ bản đồ số: -/- b) Địa chỉ tại: -/- c) Loại đường: Phước Thiện (trộn đường); Vị trí thửa đất: vị trí 1 d) Diện tích: -/- m ² ; sử dụng chung: -/- m ² ; sử dụng riêng: -/- m ² ; đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị e) Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 29 tháng 3 năm 2068 g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. h) Hồ sơ pháp lý về đất: 10 Giấy chứng nhận theo danh sách đính kèm
2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác: (theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ) a) Loại nhà ở, công trình: nhà ở liên kế ; Cấp công trình: cấp III ;

- b) Diện tích xây dựng: -/- m²;
c) Diện tích sàn xây dựng: -/- m²;
d) Diện tích sở hữu chung: -/- m²; Diện tích sở hữu riêng: -/- m²;
đ) Kết cấu: cột BTCT, sàn BTCT, tường gạch, mái ngói.
e) Số tầng: 5 tầng + tum
g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: 2021
h) Thời hạn sử dụng đến: -/-

(Trường hợp có nhiều nhà ở, nhiều công trình xây dựng thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn).

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

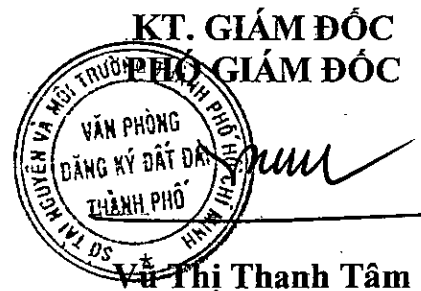
- Đơn Đăng ký mẫu 04a/ĐK;
- 10 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo danh sách đính kèm;
- Công văn số 2629/STNMT-QLĐ ngày 03 tháng 4 tháng 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Hợp đồng mua bán căn hộ, các phụ lục hợp đồng và các văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua, hoá đơn GTGT;
- Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở do Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Phát triển Nhà Sài Gòn lập.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện được nhận chuyển nhượng.

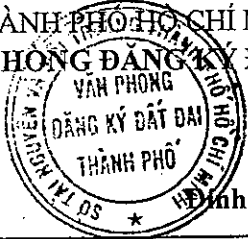
Ghi chú: Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh cung cấp thêm các chứng từ liên quan để Chi cục Thuế thành phố Thủ Đức xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
 - GD Sở TN&MT (để báo cáo);
 - VP Sở TN&MT (để đăng tin); ✓
 - Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh;
 - Ông (bà) theo danh sách;
 - Lưu: VT, ĐK(HS), AnKhg
- HS 1966-1975/2023



SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 10 CĂN NHÀ Ở THÁP TÀNG ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN, TP.THỦ ĐỨC

Hình kèm Phiếu chuyển số ...953...../PC-VPĐK-ĐK ngày 17.../...8/2023 của Văn phòng ĐKĐĐT

STT	BN	Tên khách hàng	GCN	Địa chỉ	Thửa đất	Tờ bản đồ	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Diện tích sàn (m2)
1	1966	Ông: VÕ MINH DŨNG Năm sinh: 1978; CCCD số: 051 078 000 108 Địa chỉ thường trú: 021 lô K, cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà: LÊ NGỌC YẾN Năm sinh: 1980; CCCD số: 096 180 000 704 Địa chỉ thường trú: 021 lô K, cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	CT85860 ngày 30/11/2022	Số 35 đường T6, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	395	107	126.0	90.6	453.6
2	1967	Ông: CAO VĂN THÔNG Năm sinh: 1952; CCCD số: 038 052 011 529 Địa chỉ thường trú: 02 Nguyễn Trãi, tổ 44, khu phố 4, phường 1, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà: NGUYỄN ÁNH TUYẾT Năm sinh: 1953; CCCD số: 075 153 002 342 Địa chỉ thường trú: 02 Nguyễn Trãi, tổ 44, khu phố 4, phường 1, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	CT85885 ngày 30/11/2022	Số 4 đường T2, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	315	113	84.0	48.6	248.6



STT	BN	Tên khách hàng	GCN	Địa chỉ	Thửa đất	Tờ bản đồ	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Diện tích sàn (m2)
3	1968	Ông: NGUYỄN THÀNH MINH Năm sinh: 1973; CCCD số: 056 073 005 827 Địa chỉ thường trú: 8 đường 82, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM Bà: HỒ THỊ HỒNG PHƯỢNG Năm sinh: 1973; CCCD số: 077 173 002 685 Địa chỉ thường trú: 08 đường 82, tổ 75, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	CT85927 ngày 30/11/2022	Số 5 đường T6, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	341	113	126.0	90.6	453.6
4	1969	Ông: NGUYỄN CHÍ THÀNH Năm sinh: 1956; CCCD số: 079 056 001 279 Địa chỉ thường trú: 5-7 đường 91B-TML, tổ 75, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM Bà: HUỖNH THỊ ÁNH HỒNG Năm sinh: 1959; CCCD số: 022 159 000 423 Địa chỉ thường trú: 5-7 đường 91B-TML, tổ 75, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	CT85939 ngày 30/11/2022	Số 20 đường T6, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	355	113	84.0	48.6	243.6
5	1970	Ông: TRẦN VĂN BẮC Năm sinh: 1986; CCCD số: 037 086 000 039 Địa chỉ thường trú: 09 đường T10 (dự án Khu dân cư và công viên Phước Thiện), khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM Bà: NGUYỄN THỊ THỦY Năm sinh: 1991; CCCD số: 037 191 000 038 Địa chỉ thường trú: 09 đường T10 (dự án Khu dân cư và công viên Phước Thiện), khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	CT85985 ngày 30/11/2022	Số 9 đường T10, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	406	113	126.0	90.6	453.6

STT	BN	Tên khách hàng	GCN	Địa chỉ	Thửa đất	Tờ bản đồ	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Diện tích sàn (m2)
6	1971	Ông: NGUYỄN ĐĂNG ĐÀI Năm sinh: 1973; CCCD số: 046 073 000 298 Địa chỉ thường trú: 108/6 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp.HCM Bà: ĐOÀN THỊ KIM LAI Năm sinh: 1978; CCCD số: 046 178 004 374 Địa chỉ thường trú: 108/6 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp.HCM	CT86069 ngày 30/11/2022	Số 23 đường T16, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	343	109	126.0	90.6	453.6
7	1972	Ông: PHẠM XUÂN TRÌNH Năm sinh: 1964; CCCD số: 045 064 000 142 Địa chỉ thường trú: 1B36 đường 24, tổ 49, khu phố 5, phường An Phú, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM Bà: DƯƠNG THỊ BẢO CHÂU Năm sinh: 1972; CCCD số: 079 172 001 563 Địa chỉ thường trú: 1B36 khu phố 5, phường An Phú, quận 2, Tp.HCM	CT86075 ngày 30/11/2022	Số 11 đường T16, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	375	112	126.0	90.6	453.6
8	1973	Ông: PHẠM SƠN HẢI Năm sinh: 1978; CCCD số: 001 078 021 709 Địa chỉ thường trú: P906 nhà B2, tổ 7, Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Tp.Hà Nội. Bà: TRỊNH THU TRANG Năm sinh: 1984; CCCD số: 038 184 017 412 Địa chỉ thường trú: P906 nhà B2, tổ 7, Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Tp.Hà Nội.	CT86097 ngày 30/11/2022	Số 31 đường T18, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	357	109	126.0	90.6	453.6



STT	BN	Tên khách hàng	GCN	Địa chỉ	Thửa đất	Tờ bản đồ	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Diện tích sàn (m2)
9	1974	Ông: DƯƠNG QUỐC CƯỜNG Năm sinh: 1972; CCCD số: 079 072 010 641 Địa chỉ thường trú: 373/218 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình, Tp.HCM Bà: LÊ THỊ THU TRANG Năm sinh: 1976; CCCD số: 052 176 003 337 Địa chỉ thường trú: 373/218 Lý Thường Kiệt, tổ 83, khu phố 7, phường 8, quận Tân Bình, Tp.HCM	CT86130 ngày 30/11/2022	Số 42 đường T16, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	366	109	108.0	62.6	312.6
10	1975	Ông: NGUYỄN ĐÌNH TÙNG Năm sinh: 1976; CCCD số: 075 076 010 832 Địa chỉ thường trú: Tổ 12, ấp 2, An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.	CT86173 ngày 30/11/2022	Số 2 đường T5, (Khu C) Khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	312	112	108.0	62.6	312.5

Số: **954** /PC-VPĐK-ĐK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2023

Uli Khanh
SG
Huy

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 01 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU NHÀ Ở PHƯỜNG PHÚ HỮU, TP.THỦ ĐỨC**

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức.

06-09-2023

I. THÔNG TIN CHUNG:
1.1. Thông tin người sử dụng đất, mặt nước:
a) Tên người sử dụng đất, mặt nước: Ông: PHAN VĂN SANG
b) Địa chỉ liên lạc: Thôn 1, xã Tiên An, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam
c) Số điện thoại liên hệ:
d) Mã số thuế (nếu có):.....
1.2. Đề nghị của người sử dụng đất, mặt nước:
a) Giao đất:m2
b) Thuê đất:m2
- Thuê đất trả tiền hàng năm:m2
- Thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:m2
c) Thuê mặt nước:m2
d) Chuyển mục đích sử dụng đất:m2
đ) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:m2
e) Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:
- Trong hạn mức:m2
- Ngoài hạn mức:m2
g) Đề nghị khác: Điều chuyển tài sản do chia tách công ty
II. THÔNG TIN CHI TIẾT TRONG TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT:
2.1. Thông tin về đất:
a) Thửa đất số: 997 Tờ bản đồ số: 14
b) Địa chỉ tại: Số 97 Đường D2, phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức
c) Loại đường: đường Võ Chí Công (đoạn từ cầu Bà Cua đến cầu Phú Hữu); Vị trí: 2

- d) Diện tích: 92,2 m²; sử dụng chung: -/- m²; sử dụng riêng: 92,2 m²;
đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.
e) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.
g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
h) Hồ sơ pháp lý về đất:

2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác

- a) Loại nhà ở, công trình: Nhà liên kế; cấp nhà ở, công trình: cấp 3;
b) Diện tích xây dựng: 56,8 m²
c) Diện tích sàn: 257,1 m²
d) Diện tích sở hữu chung:m²; Diện tích sở hữu riêng: 257,1m²
đ) Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT ; e) Số tầng: 4 tầng
g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2022.
h) Thời hạn sử dụng đến:

(Trường hợp có nhiều nhà ở, nhiều công trình xây dựng thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn).

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 84883 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 10/5/2022.
- Công văn số 699/UBND-QLĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức về thỏa thuận số nhà trong dự án Khu nhà ở phường Phú Hữu, Tp. Thủ Đức.
- Văn bản số 7887/STNMT-QLĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Văn bản số 10144/STNMT-QLĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.
- Hợp đồng, văn bản chuyển nhượng.
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ.

Ghi chú: Công ty Cổ phần Bất động sản Thủy Sinh cung cấp thêm các chứng từ liên quan để Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức xác định nghĩa vụ tài chính cho các bên theo quy định.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Văn phòng Sở (để đăng tin);
- Công ty CP BĐS Thủy Sinh;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 4890 /2023 *ngư*

GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Bích Tuyền

Số: **958** /PC-VPĐK-ĐK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 8 năm 2023

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN CHUNG
1.1. Thông tin người sử dụng đất, mặt nước a) Tên người sử dụng đất, mặt nước: Ông (bà): LÊ HOÀNG HẢI – PHẠM THANH HÀ b) Địa chỉ liên lạc: 75 Đường 1, Khu phố 3, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, TP. HCM. c) Số điện thoại liên hệ: d) Mã số thuế (nếu có):
1.2. Đề nghị của người sử dụng đất, mặt nước: a) Giao đất:m ² b) Thuê đất:m ² - Thuê đất trả tiền hàng năm:..... m ² - Thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:m ² c) Thuê mặt nước:m ² d) Chuyển mục đích sử dụng đất:m ² đ) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: m ² . e) Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính: - Trong hạn mức:m ² - Ngoài hạn mức:m ² g) Đề nghị khác:
II. THÔNG TIN CHI TIẾT TRONG TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
2.1. Thông tin về đất a) Thửa đất số: 69 ; Tờ bản đồ số: 9; b) Địa chỉ tại: Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại, dịch vụ Y1, Số 1 Phan Văn Đáng, phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM c)Loại đường: Phan Văn Đáng (Đoạn từ Đồng Văn Cống đến Trương Văn Bang) ; Vị trí thửa đất: 1; d) Diện tích: 26.319,1m ² ; sử dụng chung: 26.319,1 m ² ; sử dụng riêng: không m ² ; đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (xây dựng chung cư cao tầng kết hợp thương mại

dịch vụ);

e) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất;

h) Hồ sơ pháp lý về đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất T 00090/1a ngày 19/10/2009 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác:

a) Loại nhà ở, công trình: căn hộ 26.05, Tầng 26, 27 Tháp A cấp nhà ở, công trình: cấp 1;

b) Diện tích xây dựng: ... m²

c) Diện tích sàn xây dựng: 118.6 m²

d) Diện tích sở hữu chung: không m²; Diện tích sở hữu riêng: 118.6 m²

đ) Kết cấu: Tường gạch, khung BTCT, sàn BTCT, mái BTCT,

e) Số tầng: 35 tầng (không kể tầng kỹ thuật).

g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2020.

h) Thời hạn sử dụng đến: -/-.

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00090/1a ngày 19/10/2009 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
- Công văn số 487/UBND-QLĐT ngày 21 tháng 2 năm 2020 của UBND Quận 2.
- Văn bản số 6502/STNMT-QLĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Văn bản số 2784/STNMT-QLĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Hợp đồng mua bán căn hộ.
- Bản vẽ sơ đồ nhà đất.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Hóa đơn giá trị gia tăng
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận mẫu 4a

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận theo quy định. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở (để b/c);
 - Văn phòng Sở (để đăng tin); ✓
 - Ông Lê Hoàng Hải;
 - Lưu: VT, ĐK, P. Anh. ✓
- HS: 2304 /2023.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Thị Thanh Tâm

Số: **961**/PC-VPĐK-ĐK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2023

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỀ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
01 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
TOÀ NHÀ LANDMARK 4, VINHOMES CENTRAL PARK
PHƯỜNG 22, QUẬN BÌNH THẠNH**

Kính gửi: Chi cục Thuế quận Bình Thạnh.

I. THÔNG TIN CHUNG:

1.1. Thông tin người sử dụng đất, mặt nước:

a) Tên người sử dụng đất, mặt nước:

Bà VŨ MINH TÂM

b) Địa chỉ liên lạc: 29A Khu Tập thể 3 tầng, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

1.2. Đề nghị của người sử dụng đất, mặt nước:

a) Giao đất:m²;

b) Thuê đất:m².

- Thuê đất trả tiền hàng năm:m²;

- Thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:m²;

c) Thuê mặt nước:m²;

d) Chuyển mục đích sử dụng đất:m²;

đ) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:m²;

e) Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:

- Trong hạn mức:m²;

- Ngoài hạn mức:m²;

g) Đề nghị khác:

II. THÔNG TIN CHI TIẾT TRONG TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT:

2.1. Thông tin về đất:

a) Thừa đất số: 238 ; Tờ bản đồ số: 14

b) Địa chỉ tại: 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, quận Bình Thạnh, Tp.HCM.

c) Loại đường: Nguyễn Hữu Cánh (trộn đường);

Vị trí thửa đất: vị trí 1;

d) Diện tích: 12.072,3 m² ; sử dụng chung: 12.072,3 m²; sử dụng riêng: -/- m²

đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (Xây dựng khu chung cư cao tầng kết hợp TMDV và Văn phòng dịch vụ).

e) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

h) Hồ sơ pháp lý về đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT48072 ngày 19/10/2015 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác:

- a) Loại nhà ở, công trình: Căn hộ chung cư L4-18.04 (L4-18.03) Tòa nhà Landmark 4;
Cấp công trình: cấp I;
b) Diện tích xây dựng: -/- m²;
c) Diện tích sàn xây dựng: 70,7 m²;
d) Diện tích sở hữu chung: -/- m²; Diện tích sở hữu riêng: 70,7 m²;
đ) Kết cấu: Tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT;
e) Số tầng: 50 tầng + 3 hầm (tầng số 18)
g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: 2018
h) Thời hạn sử dụng đến: -/-

(Trường hợp có nhiều nhà ở, nhiều công trình xây dựng thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn).

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

- Đơn Đăng ký mẫu 04a/ĐK;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT48072 ngày 19 tháng 10 năm 2015 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;
- Công văn số 2891/STNMT-QLĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Hợp đồng mua bán căn hộ, các phụ lục hợp đồng và các văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua; - Hoá đơn GTGT;
- Biên bản thanh lý hợp đồng;
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư do Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Phát triển Nhà Sài Gòn lập ngày 10 tháng 01 năm 2019.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện được nhận chuyển nhượng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GE Sở TN&MT (để báo cáo);
- VP Sở TN&MT (để đăng tin);
- Công ty Cổ phần Vinhomes;
- Bà Vũ Minh Tâm;
- Lưu: VT, ĐK(HS), AnKhg

HS 1485/2023

